

syb_binhbinh_vt_Van thu SYB Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

251	37301	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN NHO QUAN	Ninh Binh	316.699.200	9.500.976
252	37101	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH NINH BÌNH	Ninh Binh	6.672.960.000	200.188.800
253	37102	BỆNH VIỆN QUẢN LÝ SỨC KHỎE CÁN BỘ QUÂN KHU 3	Ninh Binh	786.768.000	23.603.040
254	37084	CÔNG TY CỔ PHẦN KHÂM CHỮA BỆNH HÙNG VƯƠNG	Ninh Binh	68.034.000	2.041.020
255	37076	PHÒNG KHÁM ĐA KHOA TƯ NHÂN THÀNH TÂM - CÔNG TY TNHH XUẤT KHẨU VÀ ĐÀO TẠO THÀNH HÒA	Ninh Binh	603.450.000	18.103.500
256	37401	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN GIA VIÊN	Ninh Binh	209.196.000	6.273.880
257	37501	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HOA LƯU	Ninh Binh	513.863.800	13.413.914
258	37801	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN YÊN KIANG	Ninh Binh	438.785.000	13.163.508
259	37601	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN YÊN MÔ	Ninh Binh	1.102.640.000	33.079.200
260	37103	TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ NINH BÌNH	Ninh Binh	244.598.400	7.337.952
261	37201	TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ TÂM DIỆP	Ninh Binh	64.368.000	1.931.040
262	25327	BỆNH VIỆN CÔNG AN TỈNH PHÚ THO	Phú Thọ	268.200.000	8.046.000

263	23001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH PHÚ THO	Phú Tho	470.860.000	14.125.800
264	23017	BỆNH VIỆN XÂY DỰNG VIỆT TRÍ	Phú Tho	402.100.000	12.069.000
265	23339	CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN Y HỌC VIỆT	Phú Tho	321.840.000	9.655.200
266	25011	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CAM KHÉ	Phú Tho	128.736.000	3.862.080
267	25004	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN LÂM THẢO	Phú Tho	295.320.000	8.850.600
268	22006	BAN BẢO VỆ CHĂM SÓC SỨC KHỎE CÁN BỘ TỈNH QUẢNG NINH	Quảng Ninh	265.820.000	7.974.600
269	22002	BỆNH VIỆN ĐA CHI Y	Quảng Ninh	104.900.000	3.147.000
270	22007	BỆNH VIỆN ĐA KHOA CẨM PHẢ	Quảng Ninh	5.447.840.000	163.435.200
271	22095	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC CAM PHẢ	Quảng Ninh	4.053.020.000	121.590.600
272	22001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NINH	Quảng Ninh	341.616.000	10.308.480
273	22150	BỆNH VIỆN SẢN NHI TỈNH QUẢNG NINH	Quảng Ninh	536.400	16.092
274	22030	BỆNH VIỆN VIỆT NAM - THUY DIỆN LỒNG BÌ	Quảng Ninh	1.143.648.000	34.309.440

syt_binhding_vt_Van thu SYT Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

287	14003	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN MỘC CHAU	Sơn La	205.040.000	6.131.200
288	14009	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN MƯỜNG LA	Sơn La	25.630.000	768.900
289	14004	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN PHU YÊN	Sơn La	107.280.000	3.218.400
290	14005	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THUẬN CHAU	Sơn La	156.160.000	4.681.800
291	14006	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN YÊN CHAU	Sơn La	1.041.240.000	31.327.200
292	14011	BỆNH VIỆN ĐA KHOA THAO NGUYỄN HUYỆN MỘC CHAU	Sơn La	85.824.000	2.574.720
293	14001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH SƠN LA	Sơn La	160.920.000	4.827.600
294	14013	BỆNH VIỆN QUẢN Y 6	Sơn La	21.458.000	643.680
295	B8CSTB	BAN ĐẠO VỀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE CÁN BỘ TỈNH THAI BÌNH	Thái Bình	1.439.400.000	43.182.000
296	14006	BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐÔNG HƯNG	Thái Bình	139.464.000	4.183.920
297	14013	BỆNH VIỆN ĐA KHOA JHUNG NIAN	Thái Bình	218.345.760	6.550.373
298	34008	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN HƯNG HÀ	Thái Bình	82.016.000	2.440.480

syb_binhding_vt_Van thuy SYB Binh Dinh_06/09/2023 07:12:53

299	34004	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN KIÊN XƯƠNG	Thái Bình	928.296.800	27.848.904
300	34007	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN QUY NHƠN PHÚC	Thái Bình	533.101.000	15.993.120
301	34005	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN TIỀN HẢI	Thái Bình	3.050.400.000	61.512.000
302	34003	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN VŨ THỊ	Thái Bình	1.035.200.000	30.756.000
303	34336	BỆNH VIỆN ĐA KHOA LÂM HOA THÁI BÌNH	Thái Bình	211.135.680	6.334.070
304	34311	BỆNH VIỆN ĐA KHOA NAM TIỀN HẢI	Thái Bình	1.230.240.000	36.907.200
305	34312	BỆNH VIỆN ĐA KHOA PHÚ ĐỨC	Thái Bình	205.040.000	6.151.200
306	34342	BỆNH VIỆN ĐA KHOA PHÚC HẢI-CH NHÂN CÔNG TỶ CỎ PHẦN BỆNH VIỆN PHÚC HẢI	Thái Bình	88.506.000	2.655.180
307	34314	BỆNH VIỆN ĐA KHOA THAI NINH	Thái Bình	96.552.000	2.896.560
308	34009	BỆNH VIỆN ĐA KHOA THAI THỤY	Thái Bình	82.016.000	2.460.480
309	34001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH THAI BÌNH	Thái Bình	3.612.000.000	106.360.000
310	34015	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỰ NHIÊN LÂM HOA	Thái Bình	410.080.000	12.302.400

syt_binhding_vt_Van thu SYT Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

311	34014	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y THÁI BÌNH	Thái Bình	731.920.000	21.957.600
312	34331	CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ PHÚC SƠN	Thái Bình	32.184.000	906.520
313	34332	PHÒNG KHÁM ĐA KHOA TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THÁI BÌNH	Thái Bình	24.604.800	738.144
314	34023	TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH THÁI BÌNH	Thái Bình	178.568.000	5.357.040
315	19033	ĐƠN BẢO VỆ CHĂM SÓC SỨC KHỎE CÁN BỘ TỈNH THÁI NGUYÊN	Thái Nguyên	442.008.000	13.260.240
316	19012	BỆNH VIỆN A THÁI NGUYÊN	Thái Nguyên	164.544.600	4.916.338
317	19013	BỆNH VIỆN C THÁI NGUYÊN	Thái Nguyên	321.180.800	9.635.424
318	19007	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN ĐẠI TỪ	Thái Nguyên	64.368.000	1.931.040
319	19010	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRUNG TỈNH THÁI NGUYÊN	Thái Nguyên	132.910.000	3.987.300
320	19014	BỆNH VIỆN GANG THIỆP	Thái Nguyên	778.397.200	23.351.916
321	19045	BỆNH VIỆN LAO VÀ BỆNH PHỔI	Thái Nguyên	9.923.400	297.702
322	19015	BỆNH VIỆN QUẢN Y 91	Thái Nguyên	246.098.000	7.381.440



Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB)
Số 4 Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội
Tel: (024) 3771.8989 • Fax: (024) 3771.8999

syb_binhding_vt_Van thu SYB Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

323	19019	BỆNH VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC	Thái Nguyễn	69.734.000	2.077.000
324	19131	BỆNH XÁ 43	Thái Nguyễn	10.728.000	321.840
325	19133	CHI NHÁNH BỆNH VIỆN ĐA KHOA YÊN BÌNH THÁI NGUYỄN - CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN QUỐC TẾ THÁI NGUYỄN	Thái Nguyễn	112.772.000	3.383.160
326	19666	CHI NHÁNH BỆNH VIỆN QUỐC TẾ THÁI NGUYỄN - CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN QUỐC TẾ THÁI NGUYỄN	Thái Nguyễn	37.548.000	1.126.440
327	19138	CHI NHÁNH THÁI NGUYỄN - CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN QUỐC TẾ HÀ NỘI XANH	Thái Nguyễn	23.424.000	702.720
328	19129	CÔNG AN TỈNH THÁI NGUYỄN	Thái Nguyễn	12.585.000	377.640
329	19131	CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN BẢO NGỌC - PHÒNG KHÁM ĐA KHOA BẢO NGỌC	Thái Nguyễn	19.310.400	579.212
330	19005	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐỒNG HỖ	Thái Nguyễn	64.368.000	1.931.040
331	19004	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN PHÚ LƯƠNG	Thái Nguyễn	779.152.000	23.374.560
332	19008	TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ PHÚ YÊN	Thái Nguyễn	2.253.440.000	67.665.200
333	19002	TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG	Thái Nguyễn	160.383.600	4.811.508

syb_binhdinh_vt_Van thu SYB Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

334	19000	TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN	Thái Nguyên	256.400.000	16.092.000
335	08104	BỆNH VIỆN CÔNG AN TỈNH TUYẾN QUẢNG	Tuyến Quảng	37.548.000	1.126.440
336	08003	BỆNH VIỆN ĐA KHOA PHƯƠNG BẠC - CHI NHANH CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA AN SINH	Tuyến Quảng	31.612.800	948.394
337	08101	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH TUYẾN QUẢNG	Tuyến Quảng	2.443.576.250	73.307.288
338	08202	CÔNG TY TNHH MTV CƠ KHÍ HÓA CHẤT 13	Tuyến Quảng	187.740.000	5.632.100
339	08501	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CHIÊM HÒA	Tuyến Quảng	332.568.000	9.977.040
340	08401	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HAM YÊN	Tuyến Quảng	421.980.000	12.659.400
341	26020	BAN BẢO VỆ CHĂM SÓC SỨC KHỎE CÁN BỘ TỈNH VINH PHÚC	Vinh Phúc	541.338.000	16.420.140
342	26010	BỆNH VIỆN 74 TRUNG ƯƠNG	Vinh Phúc	101.530.000	3.075.600
343	26030	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC PHÚC YÊN	Vinh Phúc	360.400.000	11.712.000
344	26001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH VINH PHÚC	Vinh Phúc	1.459.080.000	43.772.400
345	26021	BỆNH VIỆN GIAO THÔNG VĂN TÀI VINH PHÚC	Vinh Phúc	429.130.000	12.871.600

syb_binhbinh_vt_Van the SYB Binh Binh 06/08/2023 07:12:53

346	26017	BỆNH VIỆN PHƯỚC ĐOÀI CHỨC NĂNG TỈNH VINH PHƯỚC	Vinh Phước	146.564.400	4.384.932
347	26009	BỆNH VIỆN QUẬN Y 109 - CỤC HẬU CÁN - QUẬN KHU 2	Vinh Phước	1.423.344.000	42.700.320
348	26016	BỆNH VIỆN Y DƯỢC CƠ TRUYỀN TÍNH VINH PHƯỚC	Vinh Phước	134.100.000	4.023.000
349	26062	CÔNG AN TỈNH VINH PHƯỚC	Vinh Phước	12.069.000	262.070
350	26066	CÔNG TY CỔ PHẦN LÀC VIỆT PHƯỚC YÊN	Vinh Phước	302.251.200	9.067.536
351	26193	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN LẠC VIỆT	Vinh Phước	756.580.000	22.697.400
352	26057	CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC VINH PHƯỚC	Vinh Phước	1.086.690.000	32.900.700
353	26065	CÔNG TY TNHH Y KHOA HÀ THANH	Vinh Phước	160.920.000	4.827.600
354	26007	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN BÌNH XUYÊN	Vinh Phước	2.293.260.000	68.857.800
355	26002	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN LẬP THẠCH	Vinh Phước	64.368.000	1.931.040
356	26026	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TAM ĐẢO	Vinh Phước	321.840.000	9.655.200
357	26004	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TAM ĐƯƠNG	Vinh Phước	134.100.000	4.023.000

syt_binhding_vt_Van thu SYT Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

358	26005	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN VĂN TƯỜNG	Vĩnh Phước	384.970,610	11.547,619
359	26006	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN YÊN LẠC	Vĩnh Phước	48.276,000	1.448,280
360	26025	TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ PHƯỚC YÊN	Vĩnh Phước	612.102,400	18.964,072
361	26008	TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ VINH YÊN	Vĩnh Phước	150.192,000	4.505,760
362	15901	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC NGHỆ LỘ	Vĩnh Bãi	275.692,000	8.210,760
363	15101	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH YÊN BAI	Vĩnh Bãi	1.206.808,000	36.204,240
364	15090	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRƯỜNG ĐỨC - CHI NHÀNH CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TRƯỜNG ĐỨC YB	Vĩnh Bãi	214.560,000	6.436,800
365	15113	BỆNH VIỆN NỘI TIẾT TỈNH YÊN BAI	Vĩnh Bãi	889.728,000	26.691,840
366	15103	BỆNH VIỆN Y HỌC CƠ TRUYỀN TÍNH YÊN BAI	Vĩnh Bãi	637.144,000	19.114,120
367	15201	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN LÚC YÊN	Vĩnh Bãi	407.920,000	12.237,600
368	15701	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TRẦN YÊN	Vĩnh Bãi	670.500,000	20.115,000
369	15301	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN VĂN YÊN	Vĩnh Bãi	312.320,000	9.369,600

syt_binhding_vt_Van thuy SYT Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

370	15401	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN YÊN BÌNH	Yên Đại	995.360.000	29.860.800
371	15104	TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ YÊN BÁI	Yên Bái	2.251.203.120	67.576.094
372	89004	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC TÂN CHÁU	An Giảng	203.008.000	6.090.240
373	89013	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC TỈNH AN GIẢNG	An Giảng	696.307.458	20.889.224
374	89012	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRUNG TÂM AN GIẢNG	An Giảng	517.886.575	15.526.606
375	89015	BỆNH VIỆN TÂM MẠCH AN GIẢNG	An Giảng	4.524.460.800	135.733.824
376	98489	BỆNH XÃ CÔNG AN TỈNH AN GIẢNG	An Giảng	59.544.000	1.786.120
377	89339	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA HÀNH PHÚC	An Giảng	775.711.200	23.271.336
378	89338	CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN ĐA KHOA NHẤT TÂN	An Giảng	117.120.000	3.513.600
379	89003	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN AN PHÚ - AN GIẢNG	An Giảng	107.280.000	3.218.400
380	89009	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CHỢ MỚI	An Giảng	64.368.000	1.931.040
381	89005	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN PHÚ TÂN	An Giảng	174.130.000	5.229.900

382	89011	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN THOẠI SƠN	An Giêng	68.304.600	2.049.120
383	89001	TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ LONG XUYỀN	Áo Giêng	212.180.000	6.365.400
384	77003	BỆNH VIỆN BÀ RỊA	Bà Rịa Vũng Tàu	832.060.000	24.963.800
385	77002	BỆNH VIỆN VŨNG TÀU	Bà Rịa Vũng Tàu	2.059.920.000	61.797.600
386	77026	LIÊN DOANH VIỆT - NGA VIETSOVPETRO - TRUNG TÂM Y TẾ	Bà Rịa Vũng Tàu	605.088.000	18.152.640
387	77008	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CHÂU ĐỨC	Bà Rịa Vũng Tàu	468.480.000	14.054.400
388	77005	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN LONG DIỆN	Bà Rịa Vũng Tàu	419.600.000	12.588.000
389	77006	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN XUÝỀN MỘC	Bà Rịa Vũng Tàu	858.880.000	25.766.400
390	77010	TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ BÀ RỊA	Bà Rịa Vũng Tàu	1.364.981.600	40.949.448
391	77004	TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ VŨNG TÀU	Bà Rịa Vũng Tàu	1.790.941.120	53.728.234
392	77007	TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ PHÚ MỸ	Bà Rịa Vũng Tàu	707.480.000	21.224.400
393	95077	BỆNH VIỆN QUÂN - DÂN Y TỈNH BẮC LIÊU	Bạc Liêu	506.376.000	15.191.280

syb_binhbinh_vt_Van thu SYB Binh Binh_06/02/2017:12:53

406	74152	CƠ NHANH II - CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN ĐA KHOA HOÀN HẢO THIỆN AN	Bình Dương	4.883.616.000	146.508.480
407	74183	CN CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN VÂN PHÚC - BỆNH VIỆN ĐA KHOA VÂN PHÚC 2	Bình Dương	479.510.000	14.385.300
408	74165	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA CHÂU THÀNH NAM TÂN UYÊN	Bình Dương	302.520.000	3.075.500
409	74174	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỰ NHÂN BÌNH DI LÔNG	Bình Dương	1.039.480.000	31.184.400
410	74147	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN MỸ PHƯỚC	Bình Dương	215.164.800	6.454.944
411	74175	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN VÂN PHÚC	Bình Dương	1.030.656.000	30.919.680
412	74194	CÔNG TY CỔ PHẦN PHÒNG KHÁM ĐA KHOA CHÂU THÀNH	Bình Dương	1.217.928.960	36.537.856
413	74024	CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN ĐA KHOA HOÀN HẢO	Bình Dương	9.913.432.900	297.402.987
414	74193	CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN ĐA KHOA MEDIC BỆNH DUYỆNG	Bình Dương	1.953.336.000	58.600.080
415	74149	CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN ĐA KHOA NGỌC HỒNG	Bình Dương	167.364.000	5.020.920
416	74172	PHÒNG KHÁM ĐA KHOA HOÀN HẢO IV	Bình Dương	4.881.616.000	146.508.480
417	74089	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN PHÚ GIÀO	Bình Dương	246.048.000	7.381.440

syb_binhbinh_vt_Van the SYT Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

418	74039	TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ THUẬN AN	Bình Dương	721.458.000	21.643.740
419	44066	TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ TÂN UYÊN	Bình Dương	18.739.200	563.176
420	70080	ĐÀN BẢO YẾ CHĂM SÓC SỨC KHỎE CÁN BỘ TỈNH BÌNH PHƯỚC	Bình Phước	78.080.000	2.342.400
421	70059	TRUNG TÂM Y TẾ BÙ TỈNH BÌNH PHƯỚC	Bình Phước	22.840.000	685.200
422	70003	TRUNG TÂM Y TẾ BÙ ĐANG	Bình Phước	30.574.800	917.244
423	70006	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN LỘC NINH	Bình Phước	160.920.000	4.827.600
424	70008	TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ CHƠN THÀNH	Bình Phước	442.530.000	13.275.900
425	96004	BỆNH VIỆN CÔNG AN TỈNH CÀ MAU	Cà Mau	37.478.400	1.124.352
426	96001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA CÀ MAU	Cà Mau	374.610.000	11.238.300
427	96019	BỆNH VIỆN ĐA KHOA CÁI LỘC	Cà Mau	124.928.000	3.747.840
428	96025	BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐÀM DỜI	Cà Mau	283.230.000	8.496.900
429	96002	BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÀNH PHỐ CÀ MAU	Cà Mau	210.304.000	6.909.120

430	96029	BỆNH VIỆN Y HỌC CƠ TRUYỀN TINH CẢ MAU	Cổ Mau	21.456.000	643.680
431	75001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐÔNG NAI	Đông Nai	156.354.832	4.696.645
432	75011	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC ĐỊNH QUẬN	Đông Nai	2.908.640.000	87.259.200
433	75008	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC LONG THÀNH	Đông Nai	804.620.000	24.138.000
434	75021	BỆNH VIỆN QUẬN Y 7B	Đông Nai	53.640.000	1.699.200
435	75421	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐÔNG NAI-1	Đông Nai	19.310.400	579.312
436	75266	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN QUỐC TẾ CHÂN HƯƠNG CHINH HINH SÀI GÒN ĐÔNG NAI	Đông Nai	8.439.600	253.188
437	75263	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN QUỐC TẾ ĐÔNG NAI	Đông Nai	1.201.775.850	36.053.216
438	75294	CÔNG TY TNHH MTV BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC SHING MARK	Đông Nai	353.338.000	10.599.840
439	75026	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN THONG NHẤT	Đông Nai	386.208.000	11.586.240
440	75012	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TRẢNG BOM	Đông Nai	268.200.000	8.046.000
441	87012	BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐÔNG THÁP	Đông Tháp	1.537.800.000	46.134.000

syb_binh_dinh_vt_Van thu syb_binh_dinh_06/02/2023 07:12:53

442	87015	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC HỒNG NGŨ	Đông Thấp	1.025.280.000	30.756.000
443	87064	BỆNH VIỆN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TỈNH ĐÔNG THẤP	Đông Thấp	97.394.000	2.921.820
444	87189	BỆNH VIỆN PHƯƠNG CHÂU SA ĐÉC	Đông Thấp	107.472.880	3.074.186
445	87174	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA TAM TRI ĐÔNG THẤP	Đông Thấp	2.086.190.000	62.583.000
446	87003	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CAO LÃNH	Đông Thấp	512.600.000	15.373.000
447	87011	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN LAI VỊNH	Đông Thấp	102.520.000	3.075.600
448	87005	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN LẠP VŨ	Đông Thấp	2.050.400.000	61.512.000
449	87004	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TAM NÔNG	Đông Thấp	2.029.896.000	60.896.880
450	87008	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TÂN HỒNG	Đông Thấp	517.360.000	15.520.800
451	87010	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN THANH BÌNH	Đông Thấp	1.625.200.000	30.756.000
452	ĐVSKCB	BAN BẢO VỆ CHĂM SÓC SỨC KHỎE CÁN BỘ TỈNH ỦY HẢI GIANG	Hải Giang	23.601.600	708.048
453	93001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HẢI GIANG	Hải Giang	321.226.400	3.636.792

454	91002	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN VĨNH THUY	Kiên Giang	118.008.000	3.540.240
455	91001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH KIÊN GIANG	Kiên Giang	4.013.660.000	120.409.800
456	91006	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN GIỒNG KIỀNG	Kiên Giang	164.032.000	4.920.900
457	91003	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HON ĐẠT	Kiên Giang	42.912.000	1.287.360
458	91004	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TÂN HIỆP	Kiên Giang	165.270.204	4.958.106
459	91011	TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC	Kiên Giang	419.600.000	12.558.000
460	90905	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC CÁN GIỚI	Long An	536.400.000	16.092.000
461	80013	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC ĐÔNG THẬP MƯỜI	Long An	19.310.400	579.342
462	80001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA LONG AN	Long An	249.639.200	7.489.175
463	98480	BỆNH XÃ CÔNG AN TỈNH LONG AN	Long An	1.049.000.000	31.470.000
464	80211	CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỰ NHA LONG AN SEGALERO	Long An	5.364.000	160.920
465	80012	TRUNG TÂM Y TẾ TÂN THÀNH	Long An	32.184.000	965.520

syt_binhding_vt_Van the SYT BinhDinh_06/08/2023 07:12:53

466	80084	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN BẾN LÚC	Long An	730.960.000	22.528.800
467	80008	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CẦN ĐƯỢC	Long An	53.640.000	1.609.200
468	80008	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐỨC HIỆP	Long An	543.402.000	16.302.860
469	80018	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN MỘC HOA	Long An	59.004.000	1.770.120
470	80014	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN VINH HƯNG	Long An	343.552.000	10.306.560
471	80003	TRUNG TÂM Y TẾ THỊ THỦA	Long An	312.320.000	9.369.600
472	80205	TRUNG TÂM Y TẾ THỊ LẠNG AN	Long An	15.616.000	468.480
473	94170	BỆNH VIỆN QUỐC TẾ PHƯƠNG CHÂU SỐC TRĂNG	Sóc Trăng	73.404.720	2.202.142
474	94008	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CÚ LẠO DUNG	Sóc Trăng	343.552.000	10.306.560
475	72010	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂY NINH	Tây Ninh	368.340.000	11.050.200
476	72131	CHI NHANH CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ HÙNG DUY - BỆNH VIỆN ĐA KHOA HỒNG HƯNG	Tây Ninh	552.052.000	16.561.560
477	72122	CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỰ NHÂN TẾ NGỌC TÙNG	Tây Ninh	1.085.520.000	30.165.600

syb_binhdinh_vt Van thu SYT Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

478	984732	PHÒNG HẬU CÁN - CÔNG AN TỈNH TÂY NINH	Tây Ninh	8.046.000	241.380
479	72003	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN GÒ DẠU	Tây Ninh	437.248.000	13.117.440
480	72001	TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ TÂY NINH	Tây Ninh	156.160.000	4.684.800
481	72004	TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ TRẢNG BÀNG	Tây Ninh	808.600.000	24.118.000
482	92007	BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUẬN Ô MÔN	Thành phố Cần Thơ	615.120.000	18.653.600
483	92132	BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ S.ÚS CẦN THƠ	Thành phố Cần Thơ	210.752.000	6.323.560
484	92004	BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÀNH PHỐ CẦN THƠ	Thành phố Cần Thơ	648.750.408	19.462.512
485	92000	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRUNG TỈNH CẦN THƠ	Thành phố Cần Thơ	353.822.400	10.614.672
486	92002	BỆNH VIỆN QUẬN Y 121	Thành phố Cần Thơ	421.980.000	12.659.400
487	92001	BỆNH VIỆN TIM MẠCH THÀNH PHỐ CẦN THƠ	Thành phố Cần Thơ	690.271.200	20.708.136
488	92115	BỆNH VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ	Thành phố Cần Thơ	332.137.400	9.964.122
489	92086	BỆNH VIỆN LUNG BƯNG THANH PHỐ CẦN THƠ	Thành phố Cần Thơ	1.850.580	55.417

syb_binhdinh_vt_Van thu SYB Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

490	92013	BỆNH VIỆN Y HỌC CƠ TRUYỀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	Thành phố Cần Thơ	6.436.800	193.104
491	92114	CHI NHÁNH CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI PHƯƠNG CHÂU BỆNH VIỆN QUỐC TẾ THƯƠNG CHÁCH	Thành phố Cần Thơ	358.558.080	10.756.712
492	92088	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA HOÀN MỸ CỬU LONG	Thành phố Cần Thơ	513.552.400	15.406.572
493	79009	TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN 3	Thành phố Hồ Chí Minh	1.561.600.000	46.848.000
494	BH0Ch	BAN BẢO VỆ CHĂM SÓC SỨC KHỎE CÁN BỘ THÀNH LUY HCM	Thành phố Hồ Chí Minh	822.240.000	24.667.200
495	79011	BỆNH VIỆN 30-4	Thành phố Hồ Chí Minh	556.464.000	16.693.920
496	79012	BỆNH VIỆN AN BÌNH	Thành phố Hồ Chí Minh	4.978.080.000	149.342.400
497	79461	BỆNH VIỆN CHÍNH HÌNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Thành phố Hồ Chí Minh	140.068.000	4.202.040
498	79048	BỆNH VIỆN CHỢ RẨ	Thành phố Hồ Chí Minh	3.868.300.000	116.049.000
499	79540	BỆNH VIỆN CÔNG AN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Thành phố Hồ Chí Minh	1.262.690.000	37.880.700
500	79023	BỆNH VIỆN ĐA KHOA BÙI ĐIỆN	Thành phố Hồ Chí Minh	6.346.400.000	187.392.000
501	79040	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC CỤ CHI	Thành phố Hồ Chí Minh	459.158.400	13.774.752

502	79041	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC THỰC MÓN	Thành phố Hồ Chí Minh	423.560.000	13.806.800
503	79036	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC THỦ ĐỨC	Thành phố Hồ Chí Minh	2.629.808.000	78.834.240
504	79516	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂN HƯNG	Thành phố Hồ Chí Minh	91.157.090	2.734.713
505	79399	BỆNH VIỆN ĐA TIẾT	Thành phố Hồ Chí Minh	1.258.800	37.764
509	79431	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Thành phố Hồ Chí Minh	973.066.560	29.191.997
507	79076	BỆNH VIỆN GIAO THÔNG VĂN TÀI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Thành phố Hồ Chí Minh	18.739.200	562.176
508	79038	BỆNH VIỆN HUYỆN BINH GIANG	Thành phố Hồ Chí Minh	917.884.000	27.536.520
509	79039	BỆNH VIỆN HUYỆN CÚ CHI	Thành phố Hồ Chí Minh	86.116.800	2.583.504
510	79045	BỆNH VIỆN HUYỆN NHÀ BÈ	Thành phố Hồ Chí Minh	179.584.000	5.387.520
511	79075	BỆNH VIỆN LÊ VĂN THÌNH	Thành phố Hồ Chí Minh	3.925.479.000	117.764.370
512	79022	BỆNH VIỆN LÊ VĂN VIỆT	Thành phố Hồ Chí Minh	1.667.035.884	50.011.677
513	79014	BỆNH VIỆN NGUYỄN TRÃI	Thành phố Hồ Chí Minh	1.332.760.000	39.982.800

syt_binhding_vt_Van thuySYTBinhDinh_06/02/2023 07:12:53

514	79013	BỆNH VIỆN NGUYỄN TRỊ PHƯƠNG	Thành phố Hồ Chí Minh	2.357.387.600	70.721.628
515	79024	BỆNH VIỆN NHÂN DÂN 115	Thành phố Hồ Chí Minh	2.439.920.064	23.197.602
516	79030	BỆNH VIỆN NHÂN DÂN GIA ĐỊNH	Thành phố Hồ Chí Minh	5.035.230.000	351.056.000
517	79051	BỆNH VIỆN QUẬN 1	Thành phố Hồ Chí Minh	1.573.500.000	47.204.000
518	79028	BỆNH VIỆN QUẬN 11	Thành phố Hồ Chí Minh	236.300.000	7.689.000
519	79029	BỆNH VIỆN QUẬN 12	Thành phố Hồ Chí Minh	1.249.280.000	37.478.400
520	79010	BỆNH VIỆN QUẬN 4	Thành phố Hồ Chí Minh	3.367.600.000	101.028.000
521	79017	BỆNH VIỆN QUẬN 6	Thành phố Hồ Chí Minh	519.740.000	15.592.200
522	79019	BỆNH VIỆN QUẬN 7	Thành phố Hồ Chí Minh	638.920.000	19.167.600
523	79021	BỆNH VIỆN QUẬN 8	Thành phố Hồ Chí Minh	2.174.340.000	65.230.200
524	79055	BỆNH VIỆN QUẬN BÌNH TÂN	Thành phố Hồ Chí Minh	3.323.480.000	99.704.400
525	79031	BỆNH VIỆN QUẬN BÌNH THẠNH	Thành phố Hồ Chí Minh	18.632.100.000	558.965.000

526	79057	BỆNH VIỆN QUẬN ĐÀN Y MIỀN ĐÔNG	Thành phố Hồ Chí Minh	2.811.248.000	84.337.440
527	79035	BIỆNH VIỆN QUẬN GÒ VẤP	Thành phố Hồ Chí Minh	1.856.712.000	55.791.360
528	79032	BỆNH VIỆN QUẬN PHÚ NHUẬN	Thành phố Hồ Chí Minh	924.902.832	27.747.085
529	79033	BỆNH VIỆN QUẬN TÂN BÌNH	Thành phố Hồ Chí Minh	4.075.720.000	127.271.600
530	79054	BỆNH VIỆN QUẬN TÂN PHÚ	Thành phố Hồ Chí Minh	6.845.500.000	205.365.000
531	79034	BỆNH VIỆN QUẬN Y 175	Thành phố Hồ Chí Minh	1.915.112.000	57.453.360
532	79422	BỆNH VIỆN TẠI MŨI HONG THANH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Thành phố Hồ Chí Minh	804.600	24.138
533	79057	BỆNH VIỆN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC	Thành phố Hồ Chí Minh	3.379.500.000	101.385.000
534	79025	BỆNH VIỆN THÔNG NHẤT	Thành phố Hồ Chí Minh	4.318.200.000	129.516.000
535	79026	BỆNH VIỆN TRƯNG VUÔNG	Thành phố Hồ Chí Minh	2.993.220.000	89.796.600
536	79428	BỆNH VIỆN TRUYỀN MÀU HUYẾT HỌC	Thành phố Hồ Chí Minh	82.605.600	2.478.168
537	79424	BỆNH VIỆN Y HỌC CƠ TRUYỀN	Thành phố Hồ Chí Minh	242.798.000	7.283.958



Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB)
54A, Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội
Tel: (024) 3771 8989 • Fax: (024) 3771 8899

syb_binhbinh_vt_Van thuSYTBinh Binh_06/02/2023 07:12:53

538	79858	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA TƯ NHÂN TRIỆU AN	Thành phố Hồ Chí Minh	10.471.101.318	314.133.040
539	79439	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN TÂM TÂM ĐỨC	Thị xã phố Hồ Chí Minh	2.864.477.056	85.934.312
540	79419	CÔNG TY TNHH MTV TỔNG CÔNG TY TÂN CANG SÀI GÒN	Thành phố Hồ Chí Minh	297.124.000	7.713.720
541	79042	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CẦN GIỜ	Thị xã phố Hồ Chí Minh	629.480.000	18.882.000
542	79013	TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN 5	Thành phố Hồ Chí Minh	512.680.000	15.378.000
543	79582	TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN 8	Thị xã phố Hồ Chí Minh	151.056.000	4.531.680
544	79579	TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN BÌNH THẠNH	Thành phố Hồ Chí Minh	627.972.000	18.839.160
545	79553	TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN GÒ VẤP	Thành phố Hồ Chí Minh	895.220.000	26.856.600
546	79577	TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN TÂN PHÚ	Thị xã phố Hồ Chí Minh	117.120.000	3.513.600
547	79443	VIỆN TÂM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Thành phố Hồ Chí Minh	6.239.516.082	187.185.482
548	79426	VIỆN Y DƯỢC HỌC DÂN TỘC	Thị xã phố Hồ Chí Minh	160.920.000	4.827.600
549	82003	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC CAILẬY	Thị xã phố Hồ Chí Minh	589.592.520	17.687.776

550	82001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRUNG TÂM TIỀN GIANG	Tiền Giang	1.517.023.990	45.510.720
551	82020	BỆNH VIỆN QUẢN Y 12B	Tiền Giang	2.335.131.200	76.053.926
552	98482	BỆNH XÃ CÔNG AN TIỀN GIANG	Tiền Giang	20.115.000	603.450
553	82011	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CẢI HÈ	Tiền Giang	455.940.000	13.678.200
554	82013	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG	Tiền Giang	15.410.000	402.300
555	84401	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH TRÀ VINH	Trà Vinh	1.679.635.800	50.584.104
556	86001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA VĨNH LONG	Vinh Long	693.246.000	20.797.380
557	86019	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN MANG THÉT	Vinh Long	139.464.000	4.183.920
558	86066	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TRÀ ÔN	Vinh Long	26.820.000	804.600
559	52001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH BÌNH ĐỊNH	Bình Định	1.049.000.000	31.470.000
560	52010	BỆNH VIỆN PHÒNG ĐA LIỆU TRUNG ƯƠNG QUY HÒA	Bình Định	177.012.000	5.310.360
561	52004	BỆNH VIỆN QUẢN Y 13	Bình Định	107.280.000	3.318.400

syb_binhding_vt_Van the SYB Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

562	52009	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN PHU CÁT	Bình Định	105.376.000	3.163.280
563	52015	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN PHÚ MỸ	Bình Định	1.034.720.000	31.041.600
564	52008	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN VĂN CANG	Bình Định	246.744.000	7.407.320
565	52002	TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ QUY NHƠN	Bình Định	1.896.368.000	56.591.040
566	52007	TRUNG TÂM Y TẾ THị xã An Nhơn	Bình Định	2.804.960	114.149
567	60003	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH BÌNH THUẬN	Bình Thuận	1.682.000	80.460
568	60019	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HÀM TÂN	Bình Thuận	85.824.000	2.574.720
569	48065	BỆNH VIỆN 199 - BỘ CÔNG AN	Đà Nẵng	1.074.028.000	32.220.846
570	48120	BỆNH VIỆN CHUYÊN BỆNH VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TP ĐÀ NẴNG	Đà Nẵng	229.195.832	6.575.875
571	48012	BỆNH VIỆN ĐA KHOA NAM LIÊN CHIẾU	Đà Nẵng	246.744.000	7.407.320
572	48001	BỆNH VIỆN ĐÀ NẴNG	Đà Nẵng	359.168.000	10.775.040
573	48124	BỆNH VIỆN PHỤ SẢN NHỊ ĐÀ NẴNG	Đà Nẵng	268.200	8.046

syt_binhding_vt_Van thu SYT Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

574	48006	BỆNH VIỆN QUẬN Y TỔNG - CỤC TIÊU CÁN - QUẬN KHU 5	Đa Năng	1.121.176,624	33.635,299
575	48201	CHI NHANH CÔNG TY CP BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ VINMEC - BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ VINMEC ĐÀ NẴNG	Đa Năng	7.537,200	226,116
576	48128	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN THOA VANG	Đa Năng	160.920,000	4.827,600
577	48075	TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN CẨM LỆ	Đa Năng	20.884,800	626,544
578	48003	TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN ĐẠI CHÁU	Đa Năng	2.119.968,000	63.599,040
579	48008	TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN LIÊN CHIÊU	Đa Năng	108.845,200	3.265,356
580	48010	TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN NGŨ HÀNH SƠN	Đa Năng	1.078.548,000	32.356,440
581	48005	TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN SƠN TRÁ	Đa Năng	45.379,440	1.361,383
582	48004	TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN THANH KIỆP	Đa Năng	5.164,000	160,920
583	66230	BỆNH VIỆN ĐA KHOA THỊ XÃ BUỒN HỒ	Đa Lĩnh	185.488,000	5.564,640
584	66001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA VÙNG TÂY NGUYÊN	Đa Lĩnh	307.560,000	9.226,800
585	66069	BỆNH VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN	Đa Lĩnh	107.280,000	3.218,400

syt_binhding_vt_Van thu SYTBinhDinh_06/02/2023 07:12:53

586	66002	BỆNH VIỆN Y HỌC ĐO TRUYỀN TỈNH ĐẮK LẮK	Đắk Lắk	53.640.000	1.609.200
587	66024	CÔNG AN TỈNH ĐẮK LẮK (BỆNH VIỆN ĐA KHOA CÔNG AN TỈNH)	Đắk Lắk	188.344.000	5.650.320
588	66219	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA CAO NGUYỄN	Đắk Lắk	42.912.600	1.287.360
589	66232	CÔNG TY TNHH BỆNH VIỆN ĐA KHOA THIỆN HẠNH	Đắk Lắk	1.038.528.000	31.155.840
590	66005	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN FAKAR	Đắk Lắk	41.008.000	1.230.240
591	66004	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN KRÔNG TÁC	Đắk Lắk	208.848.000	6.265.440
592	67072	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH ĐẮK NÔNG	Đắk Nông	1.317.200.000	39.516.000
593	67050	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐẮK SONG	Đắk Nông	326.880.000	15.806.400
594	67011	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN CU JUT	Đắk Nông	723.696.000	21.770.880
595	67001	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐẮK GLONG	Đắk Nông	83.920.000	2.517.600
596	67014	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐẮK R'LÁP	Đắk Nông	3.635.800.000	109.074.000
597	67074	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TUY ĐỨC	Đắk Nông	62.464.000	1.873.920

syt_binhding_vt_Van thu SYT Bình Định_06/02/2023 07:12:53

598	64001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH GIA LAI	Gia Lai	225.544.000	6.766.320
599	64020	BỆNH VIỆN QUÂN Y 211	Gia Lai	66.658.000	1.999.140
600	42014	BAN ĐẠO YẾU CHĂM SỨC SỨC KHỎE CÁN BỘ TỈNH HÀ TĨNH	Hà Tĩnh	167.840.000	5.035.200
601	42009	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN CAM XUYEN	Hà Tĩnh	305.748.000	9.172.440
602	42007	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN HUÔNG KIỂU	Hà Tĩnh	307.280.000	3.218.400
603	42285	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN LỘC HÀ	Hà Tĩnh	219.924.000	6.597.720
604	42001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÀNH PHỐ HÀ TĨNH	Hà Tĩnh	402.300.000	12.009.000
605	42010	BỆNH VIỆN ĐA KHOA THỊ XÃ KỲ ANH	Hà Tĩnh	741.440.000	22.243.200
606	42012	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ TĨNH	Hà Tĩnh	2.249.400.000	67.482.000
607	42310	BỆNH VIỆN PHỐI HỢP TỈNH	Hà Tĩnh	11.800.800	354.024
608	42020	BỆNH VIỆN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG HÀ TĨNH	Hà Tĩnh	154.604.000	4.638.120
609	42311	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA SAI GÒN - HÀ TĨNH	Hà Tĩnh	214.560.000	6.436.800

syt_binhdinht_vt_Van thu SYT Binh Dinh_06/09/2023 07:12:53

610	42303	CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Y TẾ NIÊN BỨC	Hà Tĩnh	1.194.577.200	35.831.316
611	42312	CÔNG TY CỔ PHẦN PHƯƠNG KHÁM ĐA KHOA TÂN PHẠNH	Hà Tĩnh	1.194.589.800	35.846.694
612	42337	CÔNG TY CỔ PHẦN TITH HÀ TĨNH CHI NHANH BỆNH VIỆN ĐA KHOA TITH HÀ TĨNH	Hà Tĩnh	312.120.000	9.369.600
613	42003	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HƯƠNG SƠN	Hà Tĩnh	104.598.000	3.137.940
614	42139	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN KỲ ANH	Hà Tĩnh	107.280.000	1.218.400
615	42005	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN NGHĨ XÃN	Hà Tĩnh	18.794.000	563.320
616	42008	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN THẠCH HÀ	Hà Tĩnh	643.680.000	19.310.400
617	42002	TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ HỒNG LĨNH	Hà Tĩnh	439.848.000	11.195.440
618	56177	BỆNH VIỆN 22-12	Khánh Hòa	769.230.000	23.076.900
619	56176	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC CAM RANH	Khánh Hòa	65.612.800	1.968.384
620	56175	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC NINH HÒA	Khánh Hòa	25.593.760	767.813
621	56197	BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN NEA TRANG	Khánh Hòa	56.217.600	1.686.528

syt_binhding_vt_Van thu SYT Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

622	56001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH KHÁNH HÒA	Khánh Hòa	943.066,000	28.291,980
623	56012	BỆNH VIỆN QUÂN Y S7	Khánh Hòa	1.151.520,000	34.345,600
624	56188	CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ NHÀ TRANG LUNI CARE	Khánh Hòa	419.600,000	12.388,000
625	56181	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ Y TẾ PHÚC SINH	Khánh Hòa	578.140,000	17.344,200
626	56184	CÔNG TY TNHH MỘT TÀNH VIÊN VINH SDN	Khánh Hòa	53.640,000	1.609,200
627	62001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH KON TUM	Kon Tum	2.264.960,000	67.948,800
628	62141	BỆNH XÃ CÔNG AN TỈNH KON TUM	Kon Tum	9.426,720	282,802
629	62004	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐĂK TÔ	Kon Tum	41.008,800	1.230,240
630	68001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA LÂM ĐỒNG	Lâm Đồng	225.288,000	6.758,640
631	68650	BỆNH VIỆN II LÂM ĐỒNG	Lâm Đồng	551.320,000	16.539,600
632	68002	BỆNH VIỆN Y HỌC CỎ TRUYỀN PHẠM NGỌC THẠCH LÂM ĐỒNG	Lâm Đồng	134.100,000	4.023,000
633	68038	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA HOÀN MỸ ĐÀ LẠT	Lâm Đồng	675.864,000	20.275,920



Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB)
Số 4, Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội
Tel: (024) 3771 8989 • Fax: (024) 3771 8999

syb_binhdinh_vt Van thu SYB Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

634	68006	TRUNG TÂM Y TẾ ĐÀ NẴNG	Lâm Đồng	535.538.000	16.065.900
635	68580	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN DI LINH	Lâm Đồng	2.586.800.000	77.604.000
636	68370	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐƠN DƯƠNG	Lâm Đồng	285.734.000	8.572.833
637	68440	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ĐỨC TRỌNG	Lâm Đồng	514.944.000	15.448.320
638	68510	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN LÂM HẠ	Lâm Đồng	307.560.000	9.226.800
639	40547	BỆNH VIỆN CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN	Nghệ An	997.740.000	29.932.200
640	40544	BỆNH VIỆN ĐA KHOA CỦA ĐOÀNG THUỐC CÔNG TY TNHH LƯƠNG THỰC MIỀN TRUNG	Nghệ An	4.038.560.000	121.156.800
641	40005	BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐO LƯƠNG	Nghệ An	4.732.400.000	141.972.000
642	40552	BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐÔNG AÛ	Nghệ An	1.145.818.000	34.374.540
643	40007	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN DIEN CHÂU	Nghệ An	2.186.240.000	65.587.200
644	40009	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN NGHĨ LỘC	Nghệ An	1.053.760.000	31.612.800
645	40008	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN QUỲNH LƯU	Nghệ An	1.547.320.000	46.419.600

syt_binhdinh_vt_Van thu SYT Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

646	40004	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THANH CHUYÊN	Nghề A1	8.123.800.000	213.714.000
647	40006	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN YÊN THÀNH	Nghề A1	2.528.430.000	70.752.600
648	40013	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC TÂY NAM NGHỆ AN	Nghề A1	1.443.520.000	63.305.600
649	40011	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KV TÂY BẮC NGHỆ AN	Nghề A1	1.054.240.000	31.327.200
650	40373	BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUẢNG KHÔI (CÔNG TY TNHH Y TẾ HOANG MAI)	Nghề A1	643.680.000	19.310.400
651	40019	BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÀNH PHỐ VINH	Nghề A1	4.116.984.844	123.509.545
652	40027	BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÀNH PHỐ VINH	Nghề A1	2.233.840.000	67.015.200
653	40001	BỆNH VIỆN HIU NGHỆ ĐA KHOA NGHỆ AN	Nghề A1	926.800.000	27.804.000
654	40065	BỆNH VIỆN NỘI TIẾT NGHỆ AN	Nghề A1	9.071.200.000	272.136.000
655	40042	BỆNH VIỆN PHÒNG - ĐA LÍ ĐU TRUNG TỈNH QUỲNH LẬP	Nghề A1	26.820.000	804.600
656	40037	BỆNH VIỆN PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TỈNH NGHỆ AN	Nghề A1	268.200.000	8.046.000
657	40026	BỆNH VIỆN QUẬN Y 4 CỤC TIỂU CÁN/ QUẬN KIỀU 4	Nghề A1	3.170.800.000	95.124.000

syt_binhding_vt_Van thu SYT Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

658	40550	BỆNH VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA VINH	Nghề An	5.364.000	160.920
659	40025	BỆNH VIỆN Y HỌC CỎ TRUYỀN NGHỆ AN	Nghề An	104.969.000	3.167.000
660	40542	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN 115	Nghề An	960.445.157	28.813.335
661	40574	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN O2-OC-TÉ VINH	Nghề An	1.105.885.000	33.176.550
662	40586	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN TẠI MŨI HỒNG MIỀN TRUNG	Nghề An	18.739.200	562.176
663	40549	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN TTH VINH-CHI NHANH BỆNH VIỆN ĐA KHOA TTH VINH	Nghề An	3.904.000.000	117.120.000
664	40513	CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ NGHỆ AN- BỆNH VIỆN ĐA KHOA THAI AN	Nghề An	232.161.966	6.961.859
665	40010	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN ANH SƠN	Nghề An	107.280.000	3.218.400
666	40002	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HƯNG NGUYỄN	Nghề An	402.300.000	12.069.000
667	40003	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN NAM ĐÀN	Nghề An	403.856.000	12.115.680
668	40567	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN NGHĨA ĐÀN	Nghề An	17.164.800	514.944
669	40016	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN QUẾ PHONG	Nghề An	365.960.000	10.978.800

syt_binhdinht_vt_Van tha SYT Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

670	40016	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN QUY HÒA	Ngô An	863.640.000	25.909.200
671	40012	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TÂN KỲ	Ngô An	1.534.140.000	46.024.200
672	40014	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TUYÊN DƯƠNG	Ngô An	107.280.000	3.218.400
673	40020	TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ CỬA LỎ	Ngô An	419.600.000	12.528.000
674	40572	TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ HUANG MẠI	Ngô An	441.056.000	13.231.680
675	50001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH PHÚ YÊN	Phu Yên	4.023.000	120.690
676	40016	BAN ĐẠO YẾ CHĂM SÓC SỨC KHỎE CÁN BỘ TỈNH QUẢNG BÌNH	Quang Bình	321.840.000	9.655.200
677	44006	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN QUẢNG NINH	Quang Bình	214.560.000	6.636.800
678	44008	BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÀNH PHỐ ĐÔNG HỒI	Quang Bình	820.160.000	24.604.800
679	44005	BỆNH VIỆN HỒT NGHỊ VIỆT NAM- CỦA ĐỒNG HỒI	Quang Bình	2.357.960.000	70.738.800
680	44168	TRUNG TÂM MẮT- NỘI TIẾT TỈNH QUẢNG BÌNH	Quang Bình	15.616.000	468.480
681	49002	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HỒI AN	Quang Bình	234.240.000	7.027.200

syb_binhbinh_vt_Van thu SYB Binh Binh_06/02/2023 07:12:53

682	49005	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC QUẢNG NAM	Quảng Nam	429.120.000	12.873.600
683	49001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUẢNG NAM	Quảng Nam	81.640.000	1.609.200
684	49013	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRUNG TỈNH QUẢNG NAM	Quảng Nam	1.030.656.000	30.919.650
685	49174	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA MINH THIÊN	Quảng Nam	349.388.160	10.481.643
686	49154	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA THAI BÌNH DƯƠNG	Quảng Nam	545.480.000	16.164.400
687	49180	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA THĂNG HOA	Quảng Nam	337.950.000	10.138.500
688	49176	CÔNG TY CỔ PHẦN Y KHOA THAI BÌNH DUƠNG	Quảng Nam	1.369.704.000	41.091.120
689	49006	TRUNG TÂM Y TẾ DUY XUYỀN	Quảng Nam	410.080.000	12.302.400
690	49008	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỀN QUẾ SƠN	Quảng Nam	1.053.760.000	31.612.800
691	51010	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC ĐÀNG THUY TRAM	Quảng Ngãi	53.640.000	1.609.200
692	51001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NGÃI	Quảng Ngãi	205.040.000	6.151.200
693	51214	BỆNH VIỆN NỘI TIẾT TỈNH QUẢNG NGÃI	Quảng Ngãi	312.320.000	9.369.600

syt_binhding_vt_Van thuySYTBinhDinh_06/02/2023 07:12:53

694	31009	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN MỸ ĐỨC	Quảng Ngãi		41.008.000	1.250.240
695	43006	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TUYÊN HÓA	Quảng Ngãi		12.184.000	965.520
696	43011	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC TRƯỚC HẢI	Quảng Tô		51.640.000	1.609.200
697	43010	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG TRỊ	Quảng Tô		53.640.000	1.609.200
698	43012	PHÒNG QUẢN LÝ SỨC KHỎE CÁN BỘ TỈNH QUẢNG TRỊ	Quảng Tô		231.860.000	6.955.800
699	43007	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HẢI LĂNG	Quảng Tô		307.560.000	9.226.800
700	43003	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN VINH LINH	Quảng Tô		80.460.000	2.413.800
701	43001	TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ ĐỒNG HẢI	Quảng Tô		615.120.000	18.453.600
702	38288	BAN BẢO VỆ CHĂM SÓC SỨC KHỎE CÁN BỘ TỈNH THANH HÓA	Thanh Hóa		229.992.800	6.899.784
703	38742	BỆNH VIỆN CÔNG AN TỈNH THANH HÓA	Thanh Hóa		789.656.000	8.689.680
704	38734	BỆNH VIỆN ĐA KHOA ACA	Thanh Hóa		963.520.000	28.965.600
705	38721	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HÀN RỒNG	Thanh Hóa		963.780.000	28.913.400

syt_binhding_vt_Van thu SYT Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

706	181.00	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN CẨM THUY	Thanh Hóa	79.387.200	2.181.656
707	381.10	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN HẢI LỘC	Thanh Hóa	205.040.000	6.151.200
708	381.90	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN HOÀNG THOA	Thanh Hóa	643.680.000	19.310.400
709	382.50	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN NHƯ THẠNH	Thanh Hóa	12.873.600	386.208
710	381.60	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN NÔNG CÔNG	Thanh Hóa	102.520.000	3.075.600
711	380.40	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN QUẢNG THOA	Thanh Hóa	23.989.680	738.699
712	382.20	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN QUẢNG XUÔNG	Thanh Hóa	375.480.000	11.264.400
713	381.20	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THO XUÂN	Thanh Hóa	214.560.000	6.436.500
714	380.60	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN THƯỜNG XUÂN	Thanh Hóa	85.824.000	2.574.720
715	381.30	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN VINH LỘC	Thanh Hóa	41.008.000	1.230.240
716	381.40	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN YÊN ĐỊNH	Thanh Hóa	514.944.000	15.448.320
717	382.30	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC NGHĨ SƠN	Thanh Hóa	643.680.000	19.310.400

718	38090	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC NGỌC LẠC	Thanh Hòa	472.032.000	14.160.960
719	38033	BỆNH VIỆN ĐA KHOA PHÚC THỊNH	Thanh Hòa	508.232.000	15.276.960
720	38748	BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ HỢP LỰC	Thanh Hòa	2.321.568.000	69.617.040
721	38720	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂM ĐỨC CẦU QUÂN	Thanh Hòa	128.716.000	3.862.080
722	38030	BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÀNH PHỐ SẦM SƠN	Thanh Hòa	444.864.000	13.345.920
723	38010	BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÀNH PHỐ THANH HÓA	Thanh Hòa	235.064.000	7.051.920
724	38200	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH THANH HÓA	Thanh Hòa	1.068.680.000	32.060.400
725	38732	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRÍ DỨC THANH	Thanh Hòa	5.126.000	153.780
726	38034	BỆNH VIỆN ĐIỀU DƯỠNG PHỤC HỒI CHỨC NĂNG TRUNG ƯƠNG	Thanh Hòa	64.368.000	1.931.040
727	38001	BỆNH VIỆN NỘI TIẾT THANH HÓA	Thanh Hòa	1.306.948.000	39.208.440
728	38286	BỆNH VIỆN PHẪU THANH HÓA	Thanh Hòa	20.504.000	615.120
729	38713	BỆNH VIỆN TÂM AN	Thanh Hòa	8.850.600	265.518



Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB)
54A Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội
Tel: (024) 3771 8988 • Fax: (024) 3771 8999

syb_binhding_vt_Van thuSYTBinhDinh_06/02/2023 07:12:53

730	38012	ĐÌNH VIỆN TÂM THÀNH THANH HÓA	Thanh Hóa	2.682.000	80.460
731	38123	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÀNH HÀ	Thanh Hóa	2.660.214.000	79.806.420
732	38739	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ Y TẾ BỆNH VIỆN TAM AN	Thanh Hóa	1.984.680.000	59.540.400
733	38289	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN BÌNH VIỆN ĐA KHOA HỢP LÚC	Thanh Hóa	2.213.306.152	66.399.185
734	38711	PHÒNG KHÁM ĐA KHOA AN VIỆT	Thanh Hóa	1.561.600.000	46.848.000
735	38282	THÔNG KHẨM ĐA KHOA GIAO THÔNG VẬN TẢI THANH HÓA	Thanh Hóa	186.208.000	11.586.240
736	46004,2	ĐAN BẢO VỆ CHĂM SÓC SỨC KHỎE CÁN BỘ TỈNH THỦA THIÊN HUỆ	Thiên Thiên Huệ	30.994.000	929.820
737	46003	BỆNH VIỆN GIAO THÔNG VẬN TẢI HUỆ	Thiên Thiên Huệ	314.700.000	9.441.000
738	46005	BỆNH VIỆN QUẬN Y 268	Thiên Thiên Huệ	289.656.000	8.689.680
739	46001	BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG HUỆ	Thiên Thiên Huệ	2.532.904.000	75.987.120
740	46002	BỆNH VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HUỆ	Thiên Thiên Huệ	2.050.400.000	61.312.000
741	46213	PHÒNG KHÁM BÁC SĨ GIÁ ĐÌNH-TRUNG TÂM Y HỌC GIA ĐÌNH TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HUỆ	Thiên Thiên Huệ	52.688.000	1.580.640



syt_binhding_vt_Van thu.syt Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

742	46202	TRUNG KHAM DA KHUAT NGUYEN XIEN DU	Thua Thien Huê	955.520.000	28.965.600
743	46162	TRUNG TAM Y TE LUOI	Thua Thien Huê	53.640.000	1.609.200
744	46091	TRUNG TAM Y TE HUYEN PHU VANG	Thua Thien Huê	512.600.000	15.378.000
745	46060	TRUNG TAM Y TE HUYEN QUAN DIEN	Thua Thien Huê	51.260.000	1.537.800
746	46011	TRUNG TAM Y TE THANH PHO HUE	Thua Thien Huê	820.160.000	24.604.800
747	46114	TRUNG TAM Y TE THI XA HUONG THUY	Thua Thien Huê	4.100.800.000	123.024.000
748	46072	TRUNG TAM Y TE THI XA HUONG TRA	Thua Thien Huê	256.300.000	7.689.000
TONG				652.281.835.090	19.568.455.053



Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB)
S4A Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội
Tel: (024) 3771 8889 • Fax: (024) 3771 8899

Số seri: GA15085

BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

Số: 04036010291671

TPHCM, ngày 30 tháng 01 năm 2023

Kính gửi: Các cơ sở y tế thực hiện ký hợp đồng và thụ hưởng bảo lãnh

(theo danh sách phụ lục đính kèm)

Theo đề nghị của **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2** (sau đây gọi là Nhà thầu) là Nhà thầu đã trúng thầu gói thầu Gói thầu 7: Cung cấp thuốc biệt dược gốc đang trong chiến đoàn thuốc danh mục đàm phán năm 2021 (Mã hiệu: ĐPG.BDQ.07.2021) và cam kết sẽ ký kết hợp đồng cung cấp thuốc cho gói thầu trên (sau đây gọi là hợp đồng);

Theo quy định trong HSYC (hoặc hợp đồng), nhà thầu phải nộp cho các cơ sở y tế bảo lãnh của một ngân hàng với một khoản tiền xác định để bảo đảm nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện hợp đồng;

Chúng tôi, Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam – Chi nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh có trụ sở đăng ký tại 180-192 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TPHCM, Việt Nam (sau đây gọi là “Ngân hàng”), xin cam kết bảo lãnh cho việc thực hiện hợp đồng của Nhà thầu với số tiền là **12.995.703.196 VND** (Bằng chữ: Mười hai tỷ chín trăm chín mươi lăm triệu bảy trăm lẻ ba nghìn một trăm chín mươi sáu đồng chẵn). Chúng tôi cam kết thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho các cơ sở y tế trong phụ lục bất cứ khoản tiền nào trong giới hạn: **12.995.703.196 VND** (Bằng chữ: Mười hai tỷ chín trăm chín mươi lăm triệu bảy trăm lẻ ba nghìn một trăm chín mươi sáu đồng chẵn) như đã nêu trên, khi có văn bản của cơ sở y tế trong phụ lục thông báo Nhà thầu vi phạm hợp đồng trong thời hạn hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày Thỏa thuận khung có hiệu lực có hiệu lực đến hết ngày 05/03/2025.

ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG
(Ký tên, đóng dấu)



**CHẤM ĐƯỢC QUẢN LÝ ĐƠN
NGUYỄN ĐÌNH DUNG**

sy_t_binhdin_h_vt_Van thu SYT Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

Phụ lục

**BẢNG SÁCH CÁC CƠ SỞ Y TẾ THỤ HƯỚNG
BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG**

(Kèm theo báo lãnh thực hiện hợp đồng số 04/0360/10.291/671 ngày 30/01/2023 của Ngân hàng
TMCP Hàng Hải Việt Nam Chi nhánh Thành Phố Hồ Chí Minh)

STT	Mã CSKCB	Tên CSKCB	Tên tỉnh/TP	Giá trị tương thần được phân bó (VNĐ)	Giá trị bảo lãnh (VNĐ)
1	24011	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH BẮC GIANG	Bắc Giang	963.104.000	28.893.120
2	24279	BỆNH VIỆN LUNG BƯỞI TỈNH BẮC GIANG	Bắc Giang	168.421.500	5.055.645
3	02901	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ GIANG	Hà Giang	1.088.133.920	32.644.018
4	35158	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HÀ NỘI ĐÔNG VĂN - CHI NHẠNH CÔNG TY TNHH Y TẾ HƯNG HƯNG	Hà Nội	152.170.432	4.565.113
5	35901	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ NAM	Hà Nam	1.444.569.200	43.337.076
6	01043	BỆNH VIỆN 19-8. BỘ CÔNG AN	Hà Nội	33.704.300	1.011.129
7	01929	BỆNH VIỆN BẠCH MAI	Hà Nội	20.443.451.600	613.303.548
8	01924	BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐÔI TRUNG ƯƠNG	Hà Nội	134.817.200	4.044.516
9	01816	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HÀ ĐÔNG	Hà Nội	577.862.400	17.335.872
10	01099	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN MÊ LINH	Hà Nội	96.310.400	2.889.312

syb_binhding_vt_Van thu SYB Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

11	01831	BỆNH VIỆN ĐA KHOA SƠN TÂY	Hà Nội	577.862.400	17.335.872
12	01817	BỆNH VIỆN ĐA KHOA VĂN ĐÌNH	Hà Nội	96.310.400	2.889.312
13	01003	BỆNH VIỆN ĐA KHOA XANH PỐN	Hà Nội	1.083.275.000	32.498.250
14	01007	BỆNH VIỆN E	Hà Nội	4.141.000.000	124.230.000
15	01001	BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ	Hà Nội	2.648.102.000	79.443.060
16	01901	BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC	Hà Nội	601.940.000	18.058.200
17	01906	BỆNH VIỆN K	Hà Nội	66.250.358.000	1.987.510.740
18	01925	BỆNH VIỆN LÃO KHOA TRUNG LƯƠNG	Hà Nội	674.086.000	20.222.580
19	01915	BỆNH VIỆN NHỊ TRUNG LƯƠNG	Hà Nội	240.776.000	7.223.280
20	01016	BỆNH VIỆN QUẦN Y 103	Hà Nội	4.814.825.600	144.444.768
21	01015	BỆNH VIỆN QUẦN Y 354	Hà Nội	182.972.400	5.489.172
22	01909	BỆNH VIỆN TAI MŨI HỒNG TRUNG LƯƠNG	Hà Nội	963.104.000	28.893.120
23	01919	BỆNH VIỆN TIM HÀ NỘI	Hà Nội	9.966.130.000	298.983.900

24	01014	BỆNH VIỆN TRUNG TỈNH QUÂN ĐỘI 108	Hà Nội	16.610.940.000	498.328.200
25	01016	BỆNH VIỆN LUNG BƯỞU HÀ NỘI	Hà Nội	11.556.380.000	346.691.400
26	01055	BỆNH VIỆN XÂY DỰNG	Hà Nội	320.649.400	9.619.482
27	01062	BỆNH VIỆN Y HỌC CƠ TRUYỀN BỘ CÔNG AN	Hà Nội	102.561.028	3.076.831
28	01161	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ VINMEC	Hà Nội	354.636.800	16.619.104
29	01010	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN GIAO THÔNG VẬN TẢI	Hà Nội	264.810.200	7.944.306
30	01111	TRUNG TÂM TIM MẠCH	Hà Nội	2.227.213.400	66.816.402
31	01920	VIỆN HUYẾT HỌC - TRUYỀN MÀU TRUNG LƯNG	Hà Nội	510.349.040	13.310.489
32	30013	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀI DƯƠNG	Hải Dương	1.348.345.600	40.450.368
33	30014	BỆNH VIỆN QUÂN Y 7 - CỤC HẢI CÀN QUÂN KHU 3	Hải Dương	192.620.800	5.778.624
34	31153	BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT TIẾP	Hải Phòng	8.513.839.360	255.415.181
35	31031	BỆNH VIỆN KIẾN AN	Hải Phòng	288.931.200	8.667.936
36	17001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÒA BÌNH	Hòa Bình	1.483.076.000	44.492.280

syt_binhding_vt_Van thu SYT Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

37	33033	BỆNH VIỆN ĐA KHOA PHỐ NỘI	Hưng Yên	1.559.916.000	46.797.480
38	33011	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HƯNG YÊN	Hưng Yên	3.429.884.976	102.896.549
39	33078	BỆNH VIỆN SẢN-NHI TỈNH HƯNG YÊN	Hưng Yên	122.795.760	3.683.873
40	33052	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA HƯNG YÊN	Hưng Yên	1.271.088.960	38.132.669
41	33090	TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ MỸ HẠO	Hưng Yên	19.262.080	577.862
42	36017	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN HẢI HẬU	Nam Định	72.232.800	2.166.984
43	36001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH NAM ĐỊNH	Nam Định	385.241.600	11.557.248
44	36046	BỆNH VIỆN PHỔI TỈNH NAM ĐỊNH	Nam Định	28.893.120	866.794
45	36044	BỆNH VIỆN PHỤ SẢN TỈNH NAM ĐỊNH	Nam Định	24.077.600	722.328
46	37101	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH NINH BÌNH	Ninh Bình	2.793.585.048	83.807.351
47	37071	BỆNH VIỆN PHỔI NINH BÌNH	Ninh Bình	105.941.440	3.178.243
48	37074	BỆNH VIỆN SẢN NHI TỈNH NINH BÌNH	Ninh Bình	481.552.000	14.446.560
49	25001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH PHÚ THO	Phú Thọ	963.104.000	28.893.120

syt_binhding_vt_Van thu SYT Bình Định_06/02/2023 07:12:53

50	22002	BỆNH VIỆN BÀI CHÁY	Quảng Ninh	4.453.488.000	133.604.640
51	22007	BỆNH VIỆN ĐA KHOA CAM PHẢ	Quảng Ninh	361.164.000	10.834.920
52	22093	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC CAM PHẢ	Quảng Ninh	630.159.120	18.604.774
53	22001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NINH	Quảng Ninh	4.390.406.000	136.512.180
54	22150	BỆNH VIỆN SẢN NHI TỈNH QUẢNG NINH	Quảng Ninh	457.474.400	13.724.212
55	22030	BỆNH VIỆN VIỆT NAM - THỤY DIỄN LÔNG BÌ	Quảng Ninh	727.039.360	21.811.181
56	22022	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TIỀN YÊN	Quảng Ninh	120.388.000	3.611.640
57	22021	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN VĂN ĐÓN	Quảng Ninh	120.388.000	3.611.640
58	22015	TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ ĐÔNG TRIỆU	Quảng Ninh	12.038.800	361.164
59	14011	BỆNH VIỆN ĐA KHOA THẢO NGUYỄN HUYỀN MỘC CHÁU	Sơn La	283.801.112	8.574.033
60	34001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH THAI BÌNH	Thái Bình	2.186.194.000	65.585.820
61	19012	BỆNH VIỆN A THAI NGUYỄN	Thái Nguyên	524.830.920	15.744.928
62	19010	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRUNG ƯƠNG THAI NGUYỄN	Thái Nguyên	2.648.556.000	79.456.080

syt_binhding_vt_Van thu SYT Bình Định_06/02/2023 07:12:53

63	26001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH VINH PHÚC	Vinh Phúc	1.179.759.000	35.392.770
64	89013	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC TỈNH AN GIANG	An Giang	1.987.758.680	59.017.700
65	89012	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRUNG TÂM AN GIANG	An Giang	1.877.453.038	56.123.591
66	89015	BỆNH VIỆN TIM MẠCH AN GIANG	An Giang	2.010.558.400	60.316.752
67	89339	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA HÀNH PHÚC	An Giang	351.672.112	10.550.163
68	77003	BỆNH VIỆN BÀ RỊA	Bà Rịa Vũng Tàu	952.567.050	28.577.012
69	77001	HỆNH VIỆN VÙNG TÀU	Bà Rịa Vũng Tàu	654.789.200	19.643.676
70	95002	BỆNH VIỆN ĐA KHOA BẮC LIÊU	Bắc Liêu	804.035.600	24.121.088
71	83600	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC CỤ LAO MINH	Bến Tre	144.465.600	4.333.968
72	83009	BỆNH VIỆN NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU	Bến Tre	2.131.434.896	63.943.047
73	74001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH BÌNH DƯƠNG	Bình Dương	2.311.102.400	69.333.072
74	74183	CN CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN VĂN PHÚC - BỆNH VIỆN ĐA KHOA VĂN PHÚC 2	Bình Dương	51.997.200	1.559.916
75	74165	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA CHÂU THÀNH NAM TÂN UYÊN	Bình Dương	86.662.000	2.599.860

syt_binhdinh_vt_Van thu SYT Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

76	74147	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN MỸ PHƯỚC	Bình Dương	682.917.392	20.487.522
77	74175	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN VĂN PHÚC	Bình Dương	19.262.080	577.861
78	70001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH BÌNH PHƯỚC	Bình Phước	1.733.240.000	51.997.200
79	96001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA CÀ MAU	Cà Mau	1.949.895.000	58.496.850
80	96019	BỆNH VIỆN ĐA KHOA CÀ MAU	Cà Mau	4.815.520	144.466
81	75001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐỒNG NAI	Đồng Nai	4.930.906.080	147.927.182
82	75011	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC ĐỊNH QUẬN	Đồng Nai	134.834.560	4.045.037
83	75009	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC LONG KHÁNH	Đồng Nai	919.599.400	27.587.982
84	75002	BỆNH VIỆN ĐA KHOA THỐNG NHẤT ĐỒNG NAI	Đồng Nai	485.307.200	14.559.216
85	75022	BỆNH VIỆN NHỊ ĐỒNG ĐỒNG NAI	Đồng Nai	847.496.800	25.424.904
86	75021	BỆNH VIỆN QUẬN Y 7B	Đồng Nai	693.296.000	20.798.880
87	75421	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐỒNG NAI -2	Đồng Nai	658.631.200	19.738.936
88	75294	CÔNG TY TNHH MTV BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC SHING MARK	Đồng Nai	354.352.832	10.630.585

syt_binhding_vt_Van thu SYT Bình Định_06/02/2023 07:12:53

89	87174	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂM TRI ĐÔNG THÁP	Đông Tháp	19.262.080	377.862
90	88001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HẬU GIANG	Hậu Giang	2.426.516.000	72.796.080
91	91034	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỰ NHÂN BINH AN	Kiên Giang	346.717.440	10.401.523
92	91006	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN GIỒNG RIỀNG	Kiên Giang	67.417.280	2.022.518
93	80005	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC CẦN GIUỘC	Long An	372.646.600	11.179.398
94	80001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA LONG AN	Long An	553.784.800	16.613.544
95	94001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH SÓC TRĂNG	Sóc Trăng	747.992.080	22.439.762
96	72010	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂY NINH	Tây Ninh	789.606.400	23.688.192
97	72131	CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ HÙNG DŨY - BỆNH VIỆN ĐA KHOA HỒNG HƯNG	Tây Ninh	485.341.920	14.560.258
98	72130	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BỆNH VIỆN XUYEN A - CHI NHÁNH TÂY NINH	Tây Ninh	618.333.370	18.550.001
99	92132	BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ SLS CẦN THƠ	Thành phố Cần Thơ	4.181.752.240	131.451.867
100	92004	BỆNH VIỆN ĐA KHOA THANH PHỐ CẦN THƠ	Thành phố Cần Thơ	1.107.369.960	33.221.099
101	92000	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRUNG ƯƠNG CẦN THƠ	Thành phố Cần Thơ	3.633.116.800	168.993.504

syt_binhding_vt_Van thu syT Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

102	92903	BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ	Thành phố Cần Thơ	287.968.096	8.639.043
103	92902	BỆNH VIỆN QUÂN Y 121	Thành phố Cần Thơ	92.444.096	2.773.323
104	92901	BỆNH VIỆN TIM MẠCH THÀNH PHỐ CẦN THƠ	Thành phố Cần Thơ	698.154.920	20.944.648
105	92115	BỆNH VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ	Thành phố Cần Thơ	1.511.830.240	45.354.907
106	92086	BỆNH VIỆN LUNG BỊ/OU THÀNH PHỐ CẦN THƠ	Thành phố Cần Thơ	7.019.622.000	210.588.660
107	92088	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA HOÀN MỸ CỬU LONG	Thành phố Cần Thơ	328.418.464	9.852.554
108	79011	BỆNH VIỆN 30-4	Thành phố Hố Chí Minh	427.555.680	12.826.670
109	79394	BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐÔI	Thành phố Hố Chí Minh	77.995.800	2.339.874
110	79397	BỆNH VIỆN BÌNH DÂN	Thành phố Hố Chí Minh	16.610.506.000	498.315.180
111	79398	BỆNH VIỆN CHÂN THƯỜNG CHÍNH HINH	Thành phố Hố Chí Minh	235.720.640	7.071.619
112	79048	BỆNH VIỆN CHỢ RẪY	Thành phố Hố Chí Minh	27.731.840.000	831.955.200
113	79023	BỆNH VIỆN ĐA KHOA BUT/ĐIÊN	Thành phố Hố Chí Minh	125.659.900	3.769.797
114	79040	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC CỬ CHI	Thành phố Hố Chí Minh	886.055.680	26.581.670



Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB)
54A Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội
Tel: (024) 3771 8989 • Fax: (024) 3771 8999

syt_binhding_vt_Vao thu SYT Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

115	79036	BỆNH VIỆN ĐA KHOA Khu vực THỦ ĐỨC	Thành phố Hố Chí Minh	1.733.240.000	51.997.200
116	79036	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂN HƯNG	Thành phố Hố Chí Minh	241.786.980	7.253.609
117	79431	BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Thành phố Hố Chí Minh	8.926.186.000	267.785.580
118	79038	BỆNH VIỆN HUYỆN BÌNH CHÁNH	Thành phố Hố Chí Minh	233.987.400	7.019.622
119	79039	BỆNH VIỆN HUYỆN CÚ CHI	Thành phố Hố Chí Minh	57.786.240	1.733.587
120	79075	BỆNH VIỆN LÊ VĂN THỊNH	Thành phố Hố Chí Minh	1.993.226.000	59.796.780
121	79014	BỆNH VIỆN NGUYỄN TRẠI	Thành phố Hố Chí Minh	3.119.832.000	93.594.960
122	79013	BỆNH VIỆN NGUYỄN TRI PHƯƠNG	Thành phố Hố Chí Minh	4.839.120.880	145.173.626
123	79024	BỆNH VIỆN NHÂN DÂN 115	Thành phố Hố Chí Minh	7.452.932.000	223.587.960
124	79030	BỆNH VIỆN NHÂN DÂN GIÁ ĐỊNH	Thành phố Hố Chí Minh	4.140.566.000	124.216.980
125	79499	BỆNH VIỆN PHẠM NGỌC THẠCH	Thành phố Hố Chí Minh	8.782.675.200	263.480.256
126	79028	BỆNH VIỆN QUẬN 11	Thành phố Hố Chí Minh	372.646.600	11.179.398
127	79055	BỆNH VIỆN QUẬN BÌNH TÂN	Thành phố Hố Chí Minh	1.081.411.288	32.442.339

syt_binhdinh_vt_Van thu SYT Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

128	79035 VAP	BỆNH VIỆN QUẦN CỎ	Thành phố Hố Chí Minh	1.265.438.800	37.963.164
129	79054 PHU	BỆNH VIỆN QUẦN TÂN	Thành phố Hố Chí Minh	953.282.000	28.598.460
130	79034	BỆNH VIỆN QUẦN Y 175	Thành phố Hố Chí Minh	4.615.185.040	138.455.551
131	79016	BỆNH VIỆN QUẦN Y 7A	Thành phố Hố Chí Minh	1.112.350.400	33.370.512
132	79037	BỆNH VIỆN THANH PHỐ THU ĐỨC	Thành phố Hố Chí Minh	3.639.804.000	109.194.120
133	79025	BỆNH VIỆN THÔNG NHẤT	Thành phố Hố Chí Minh	16.080.972.400	482.429.172
134	79026	BỆNH VIỆN TRUNG VUÔNG	Thành phố Hố Chí Minh	3.731.577.000	111.941.310
135	79423	BỆNH VIỆN LUNG BƯỚC	Thành phố Hố Chí Minh	8.906.932.600	267.267.978
136	82020	BỆNH VIỆN QUẦN Y 120	Tiền Giang	120.388.000	3.611.640
137	84001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH TRÀ VINH	Trà Vinh	254.018.680	7.620.560
138	86001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA VĨNH LONG	Vĩnh Long	1.415.599.696	42.467.991
139	52001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH BÌNH ĐỊNH	Bình Định	1.511.795.520	45.353.866
140	60001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH BÌNH THUẬN	Bình Thuận	288.931.200	8.667.936

syt_binhding_vt_Van thu SYT BinhDinh_06/02/2023 07:12:53

141	48002	BỆNH VIỆN C ĐÀ NẴNG	Đà Nẵng	1.201.135.320	36.034.060
142	48001	BỆNH VIỆN ĐÀ NẴNG	Đà Nẵng	10.632.668.160	318.980.045
143	48126	BỆNH VIỆN LUNG BƯỞI ĐÀ NẴNG	Đà Nẵng	412.449.288	12.373.479
144	48003	TRUNG TÂM Y TẾ QUẬN HẢI CHÂU	Đà Nẵng	23.114.496	693.435
145	66001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA VÙNG TÂY NGUYÊN	Đà Lạt	1.733.587.200	52.007.616
146	42001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÀNH PHỐ HÀ TĨNH	Hà Tĩnh	144.465.600	4.333.968
147	42010	BỆNH VIỆN ĐA KHOA THỊ XÃ KỲ ANH	Hà Tĩnh	77.048.320	2.311.450
148	42012	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ TĨNH	Hà Tĩnh	1.793.759.500	53.812.785
149	42337	CÔNG TY CỔ PHẦN THỊ HÀ TỈNH - CHI NHÁNH BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ TĨNH	Hà Tĩnh	780.246.950	23.407.409
150	42003	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HUONG SON	Hà Tĩnh	7.223.280	216.698
151	42008	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN THÁCH HÀ	Hà Tĩnh	28.893.120	866.794
152	42002	TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ HỒNG LĨNH	Hà Tĩnh	96.310.400	2.889.312
153	56197	BỆNH VIỆN ĐA KHOA SÀI GÒN NHÀ TRANG	Khánh Hòa	89.568.672	2.687.060

syt_binhding_vt_Van thu SYT Binh Dinh_06/02/2023 07:12:53

154	56001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH KHÁNH HÒA	Khánh Hòa	2.768.924.000	83.067.720
155	58650	BỆNH VIỆN II LÂM ĐỒNG	Lâm Đồng	849.787.600	25.478.628
156	40007	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HUYỆN DIỄN CHÂU	Nghe An	48.155.200	1.444.656
157	40019	BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÀNH PHỐ VINH	Nghe An	192.620.800	5.778.624
158	40001	BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ ĐA KHOA NGHE AN	Nghe An	5.248.830.000	157.464.900
159	40550	BỆNH VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA VINH	Nghe An	31.782.432	951.472
160	40549	CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN TTH VINH-CHI NHANH BỆNH VIỆN ĐA KHOA TTH VINH	Nghe An	327.438.000	9.825.140
161	40003	TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN NAM ĐÀN	Nghe An	120.388.000	3.611.640
162	58001	BỆNH VIỆN TỈNH NINH THUAN	Ninh Thuận	433.396.800	13.001.904
163	44005	BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT NAM - CUBA ĐÔNG HỘI	Quảng Bình	2.480.636.480	74.419.094
164	49004	BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC MIỀN NÚI PHÍA BẮC QUẢNG NAM	Quảng Nam	601.940.000	18.058.200
165	49001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUẢNG NAM	Quảng Nam	414.100.000	12.423.000
166	49013	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TRUNG LƯƠNG QUẢNG NAM	Quảng Nam	3.178.243.200	95.347.296



Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB)
54A Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Hà Nội
Tel: (024) 3771 8989 • Fax: (024) 3771 8899

syb_binhbinh_vt_Van thu SYT Binh Binh 06/06/2023 07:12:53

167	51001	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG NGÃI	Quảng Ngãi	2.729.853.000	81.895.590
168	51201	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TƯ NHÂN PHỤC HƯNG - CHI NHANH CÔNG TY CỔ PHẦN PHÚC HƯNG	Quảng Ngãi	489.163.088	14.674.893
169	38280	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH THANH HÓA	Thanh Hóa	3.370.864.000	101.125.920
170	38744	BỆNH VIỆN LUNG BƯU TỈNH THANH HÓA	Thanh Hóa	1.309.752.000	39.242.560
171	38289	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN BỆNH VIỆN ĐA KHOA HỢP LỰC	Thanh Hóa	4.223.655.080	126.709.652
172	46001	BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG HUE	Thừa Thiên Huế	8.571.625.600	257.148.768
173	46002	BỆNH VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HUE	Thừa Thiên Huế	722.328.000	21.669.840
TỔNG				433.190.106.512	12.995.703.196